

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1657/STC-QLNS

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 11 năm 2019

V/v đề nghị thẩm định
Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng
nhân dân tỉnh năm 2019

PHÁP TUYÊN QUANG

Ngày 11-11-2019

ĐỀ SỐ 5413

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.

Căn cứ Công văn số 3110/UBND-TH ngày 30/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi xin ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có dự thảo Nghị quyết và các văn bản kèm theo).

Sở Tài chính trân trọng đề nghị Sở Tư pháp thẩm định Dự thảo nêu trên để Sở Tài chính hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh./. β

Nơi nhận: 

- Như trên (để thẩm định);

- Lưu: VT, QLNS (B.3).

GIÁM ĐỐC



Hà Trung Kiên

Số: /TTr - STC

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2019



DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
về việc Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng
tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách
nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3110/UBND-TH ngày 30/10/2019 về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1.1. Khoản 7 Điều 3 Thông tư 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định:

“Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này.”

Trong trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ), các bộ, cơ quan trung ương và địa phương có thể áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Thông tư này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được”

1.2. Về mức chi đối với tổ chức cho hoạt động của các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật tại Thông tư 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là mức chi tối đa, trong đó quy định một số nội dung như: Chi giải thưởng tại các hội thi sáng tạo kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: đối với địa phương mức chi tối đa bằng 80% mức quy định của Hội thi toàn quốc, tương ứng theo từng mức giải thưởng, ... Tuyên Quang là một tỉnh miền núi khó khăn, thu cân đối ngân sách địa phương hằng năm chỉ đáp ứng được trên 20% nhiệm vụ chi của địa phương, trong khi tỉnh ưu

tiên nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nông nghiệp, nông dân và nông thôn trên địa bàn. Do đó một số nội dung chi quy định tại Thông tư 27/2018/TT-BTC có mức chi chưa phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh hiện nay.

1.3. Tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC quy định:

“Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến quy định tại Chương II Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định các nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp.”

1.4. Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTC có quy định:

“Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, Tuần lễ Sáng kiến quốc gia, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng và các văn bản quy định khác có liên quan”.

Nội dung quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC và Thông tư số 03/2019/TT-BTC có sự liên quan và lồng ghép lẫn nhau, bên cạnh đó tính tới hiệu quả của việc ban hành các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và để giảm việc ban hành các Văn bản quy phạm pháp luật ở các cấp, tránh tình trạng nhiều văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh cùng một nội dung, do đó xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan tới 02 Thông tư số 27/2018/TT-BTC và 03/2019/TT-BTC là phù hợp với quy định.

Từ những quy định nêu trên cần thiết phải xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức chi đối với các hoạt động tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

2. Quan điểm:

- Phù hợp với pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan.

- Xây dựng Nghị quyết phù hợp với các nội dung và mức chi do Trung ương ban hành, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng nguồn ngân sách của địa phương theo phân cấp.

III. CĂN CỨ SOẠN THẢO VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Sở Tài chính đã thành lập tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết và xây dựng Kế hoạch soạn thảo dự thảo Nghị quyết.

Ngày 17/10/2019 Sở Tài chính đã có Công văn số 1497/STC-QLNS gửi các cơ quan có liên quan và Sở Thông tin và Truyền thông về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang để lấy ý kiến nhân dân. Kết quả đã có 04/13 cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến đã có ý kiến tham gia. Sở Thông tin và Truyền thông có Công văn số .../STTT-BBTCTTĐT ngày .../.../2019 về việc tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng thông tin điện tử tỉnh đối với dự thảo văn bản QPPL, kết quả từ ngày .../.../2019 đến ngày .../.../2019 có ... ý kiến đóng góp từ hệ thống.

Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi đối với các hoạt động tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2019.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Dự thảo Quyết định gồm 07 điều, cụ thể

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật

Điều 4. Nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Điều 7. Hiệu lực thi hành

2. Về một số nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết

a) Mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật

- Chi giải thưởng: căn cứ vào mức chi tại các hội thi sáng tạo kỹ thuật các huyện và tỉnh các năm gần đây, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách tỉnh và mức chi quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC, xây dựng mức chi đối với hội thi cấp tỉnh bằng 15% và 20% mức tối đa do Trung ương quy định. Đối với hội thi cấp huyện chỉ quy định mức tối đa là 80% mức quy định của Hội thi cấp tỉnh để tạo sự chủ động cho UBND huyện, thành phố trong thực hiện. Việc xây dựng mức chi đối với hội thi cấp tỉnh căn cứ vào thực tế mức giải thưởng của 02 cuộc thi đang áp dụng tại tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

Thực tế thể lệ Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Tuyên Quang năm 2018-2019 quy định mức giải thưởng: Giải nhất: 4.500.000 đồng; Giải nhì: 3.500.000 đồng; Giải ba: 2.500.000 đồng; Giải khuyến khích: 1.500.000 đồng.

Thực tế thể lệ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Tuyên Quang năm 2018-2019 quy định mức giải thưởng: Giải nhất: 3.000.000 đồng; Giải nhì: 2.000.000 đồng; Giải ba: 1.500.000 đồng; Giải Khuyến khích: 1.000.000 đồng.

Ngoài ra Tuyên Quang là một tỉnh chưa cân đối được ngân sách, hàng năm nhận hỗ trợ từ ngân sách Trung ương gần 80% tổng nhiệm vụ chi ngân sách địa phương. Giai đoạn 2016-2020 ngân sách tỉnh ưu tiên nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, các chương trình, đề án của tỉnh, do đó quy định mức chi theo mức tỷ lệ tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC và phù hợp với mức giải thưởng thực tế tại địa phương.

- Chi họp hội đồng giám khảo: căn cứ vào các mức chi về họp hội đồng của các nội dung về đề tài, dự án quy định trên địa bàn tỉnh, xây dựng mức chi như họp hội đồng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký: mức chi xây dựng bằng mức chi quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC, mức chi được xác định theo tháng.

b) Nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến

- Chi họp của Hội đồng sáng kiến: căn cứ vào các mức chi về họp hội đồng của các nội dung về đề tài, dự án quy định trên địa bàn tỉnh, xây dựng mức chi như họp hội đồng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương

- Chi phổ biến sáng kiến: Mức hỗ trợ tối đa thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến bằng 40% mức quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTC.

V. NHỮNG ĐIỀU CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU: Không

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi đối với các hoạt động tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(Xin trình kèm: Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; Tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị; Tổng hợp, giải trình Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

Nơi nhận:

- Như trên (để trình);
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT, QLNS (B.5)

GIÁM ĐỐC

Hà Trung Kiên

Số: /2019/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Những nội dung khác về hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật, thực hiện các hoạt động sáng kiến không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Hội đồng sáng kiến huyện, thành phố.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật do địa phương tổ chức;
4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật do địa phương tổ chức.
5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện hoạt động sáng kiến từ nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo các mức chi như sau:

a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

Nội dung	Hội thi cấp tỉnh	Hội thi tại huyện, thành phố
Giải nhất	7,5 triệu đồng/giải	Tối đa bằng 80% mức quy định của Hội thi cấp tỉnh, tương ứng theo từng mức giải thưởng
Giải nhì	6 triệu đồng/giải	
Giải ba	4,5 triệu đồng/giải	
Giải khuyến khích	1,5 triệu đồng/giải	

b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

Nội dung	Hội thi cấp tỉnh	Hội thi tại huyện, thành phố
Giải đặc biệt	4 triệu đồng/giải	Tối đa bằng 80% mức quy định của Hội thi cấp tỉnh, tương ứng theo từng mức giải thưởng
Giải nhất	3 triệu đồng/giải	
Giải nhì	2 triệu đồng/giải	
Giải ba	1,5 triệu đồng/giải	
Giải khuyến khích	1 triệu đồng/giải	

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b khoản này thực hiện theo quy định tại Thẻ lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

3. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Mức chi 1.000.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Họp Hội đồng giám khảo:

Chủ tịch Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi;

Ủy viên, thư ký: 200.000 đồng/người/buổi.

4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

a) Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;

b) Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng): Thực hiện theo quy định tại Theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 06/12/2017 của HĐND tỉnh Tuyên Quang quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

6. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo quy định tại Theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 06/12/2017 của HĐND tỉnh Tuyên Quang quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; gồm:

a) Chi tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân tham gia các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; tuyên truyền về các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải.

b) Tổ chức lễ phát động, lễ tổng kết và trao giải cho các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật (bao gồm: chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, văn nghệ và chi khác liên quan trực tiếp đến tổ chức lễ phát động, lễ tổng kết và trao giải).

c) Thuê địa điểm trưng bày, triển lãm các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải trong thời gian trao giải ở địa phương và trong nước.

d) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), in ấn tài liệu, làm cúp, kỷ yếu của các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

đ) Thuê nhân công để thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

e) Tổ chức hội nghị, hội thảo; thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến

1. Chi họp của Hội đồng sáng kiến

a) Chủ tịch Hội đồng: 300.000 đồng/buổi họp.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các thành viên Hội đồng (gồm các chuyên gia hoặc những người có chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến): 200.000 đồng/người/buổi họp.

c) Các thành phần khác tham gia Hội đồng theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến: 100.000 đồng/người/buổi họp.

d) Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng: Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

2. Chi phổ biến sáng kiến

a) Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến và các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm) hỗ trợ việc chuyển giao sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, hoặc sáng kiến của cá nhân, tổ chức không có đủ năng lực để áp dụng:

Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm): Ngân sách nhà nước hỗ trợ các khoản chi phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ); chi phí vận chuyển và thiết kế, dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan). Mức hỗ trợ tối đa là 4 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến (gồm: sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích to lớn cho xã hội, sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp trong lĩnh vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước và các sáng kiến tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND

ngày 06/12/2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

3. Chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo

a) Tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

b) Thông tin, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua sáng tạo: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

c) Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 06/12/2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật

a) Hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật cấp tỉnh: Nguồn ngân sách tỉnh.

b) Hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động cân đối nguồn ngân sách huyện, thành phố theo phân cấp ngân sách để tổ chức.

c) Trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ) có thể áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Nghị quyết này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được.

2. Chi thực hiện hoạt động sáng kiến

a) Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí để thực hiện hoạt động sáng kiến cấp tỉnh.

b) Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí để thực hiện hoạt động sáng kiến cấp huyện.

c) Kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến cấp cơ sở của các cơ quan Đảng; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể, các tổ chức, các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động: Từ nguồn chi thường xuyên theo định mức của các cơ quan, đơn vị.

d) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên sử dụng chi thường xuyên theo định mức, nguồn thu sự nghiệp và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để thực hiện hoạt động sáng kiến.

đ) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên sử dụng nguồn thu

sự nghiệp và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để thực hiện hoạt động sáng kiến,

- e) Các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày ... tháng ... năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBNDTTQVN;
- Các bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBNDTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang; Báo Tuyên Quang;
- Đài PT & TH tỉnh;
- Lưu: VT, CV VP HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA

Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Công văn số /STC-QLNS ngày /11/2019 của Sở Tài chính)

Số đơn vị tham gia lấy ý kiến: 13 đơn vị

Số đơn vị có ý kiến tham gia: 04 đơn vị

Số đơn vị chưa có ý kiến tham gia: 08 đơn vị (coi như nhất trí với dự thảo)

ST T	Tên cơ quan, đơn vị	Ý KIẾN THAM GIA	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO
1	Sở Tư pháp		
		1. Căn cứ ban hành, đề nghị bổ sung từ “Bộ trưởng” trước cụm từ “Bộ Tài chính” tại căn cứ ban hành thứ 5; đồng thời, đề nghị chỉnh sửa tương tự trong toàn bộ dự thảo văn bản.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, điều chỉnh cho phù hợp
		2. Điều 2 (Đối tượng áp dụng) - Điều này có hai khoản 2, đề nghị chỉnh sửa. - Đề nghị bổ sung đối tượng là “cơ quan” tại khoản 3, khoản 4, khoản 5.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, điều chỉnh cho phù hợp
		3. Dự thảo Tờ trình và hồ sơ kèm theo công văn đề nghị tham gia ý kiến chưa lý giải cơ sở xây dựng mức chi so với mức chi tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Vì vậy, Sở Tư pháp chưa có cơ sở tham gia cụ thể. Tuy nhiên, qua nghiên cứu nhận thấy tỷ lệ chênh lệch giữa các mức chi của dự thảo Nghị quyết với Thông tư số 27/2018/TT-BTC, Thông tư số 03/2019/TT-BTC là chưa thống nhất, một số mức chi quy định thấp hơn nhiều so với quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC và Thông tư số 03/2019/TT-BTC.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, bổ sung vào Tờ trình cho phù hợp
		4. Điều 3 (Mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật) - Khoản 1: + Điểm a quy định mức chi cho “Hội thi sáng tạo kỹ thuật” thành 02 loại: 1- Hội thi cấp tỉnh; 2- Hội thi tại huyện, thành phố và tương đương. Tuy nhiên, Điều 1, khoản 3 Điều 3 Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg 14/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “Điều 1. Phạm vi và thời gian tổ chức Hội thi Hội thi sáng tạo kỹ thuật được tổ chức định kỳ 2 năm một lần trên phạm vi toàn quốc và tại các bộ, các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương”. Điều 3. Tổ chức thực hiện	Để tổ chức được Hội thi cấp tỉnh phải tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tại các huyện, thành phố hoặc hội thi giữa các cơ quan, đơn vị để lựa chọn được giải pháp sáng tạo kỹ thuật gửi tham dự Hội thi cấp tỉnh. Đồng thời để đảm bảo quy định khung mức chi trên địa bàn huyện, xây dựng mức chi thống nhất trên địa bàn tỉnh.

ST T	Tên cơ quan, đơn vị	Ý KIẾN THAM GIA	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO
		<p>3. Các bộ, các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào điều kiện cụ thể tại đơn vị mình tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, lựa chọn các giải pháp sáng tạo kỹ thuật tiêu biểu gửi tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc".</p> <p>Như vậy, theo Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg thì Hội thi sáng tạo kỹ thuật được tổ chức trên phạm vi toàn quốc và tại các tỉnh. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét việc quy định mức chi tổ chức "Hội thi tại huyện, thành phố và tương đương".</p> <p>+ Điểm b quy định mức chi cho Cuộc thi sáng tạo tại Thanh thiếu niên nhi đồng thành 02 loại: 1- Hội thi cấp tỉnh; 2- Hội thi tại huyện, thành phố và tương đương, đề nghị quy định rõ "tương đương" gồm những cơ quan, đơn vị nào trong "Hội thi tại huyện, thành phố và tương đương".</p>	<p>Nội dung quy định rõ những cơ quan, đơn vị tương đương: cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh cho phù hợp.</p>
		<p>- Khoản 2 quy định "2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng theo quy định tại Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh ban hành quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang".</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa quy định dẫn chiếu "Thực hiện theo các hình thức khen thưởng theo quy định tại Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh ban hành quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang" thành "Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng", vì Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND không quy định "các hình thức khen thưởng".</p>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu, điều chỉnh cho phù hợp</p>
		<p>- Khoản 3 (Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng), quy định:</p> <p>Đề nghị quy định bằng mức chi tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC:</p> <p>"a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.</p> <p>b) Hợp Hội đồng giám khảo:</p> <p>- Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;</p> <p>- Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi".</p> <p>Vì Thông tư số 27/2018/TT-BTC không phân loại (Hội thi toàn quốc và Hội thi tại địa phương) đối với mức chi thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi và mức chi hợp hội đồng giám khảo; hơn nữa, giá thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi thì địa phương và trung ương là giá thuê chung hiện hành nên không thể phân loại địa phương mức thuê thấp (rẻ) hơn ở trung ương.</p>	<p>Khoản 7 Điều 3 Thông tư 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định: "Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này"</p> <p>Việc quy định mức chi tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC là mức chi tối đa, dự thảo Nghị quyết quy định thấp hơn Thông tư là phù hợp với tình hình thực tế của địa phương</p>
		<p>5. Điều 4 (Nội dung và mức chi thực hiện các hoạt động sáng kiến)</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo có sự phân loại mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến cấp tỉnh với cấp huyện, cấp cơ sở, trong đó nội dung và mức chi thực hiện các hoạt động sáng kiến cấp tỉnh bằng với quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTC.</p>	<p>Thông tư số 03/2019/TT-BTC không phân loại mức chi mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến cấp trương và cấp tỉnh. Việc thực hiện các hoạt động của HĐ sáng kiến đối với các cấp là tương đương nhau, do đó không phân chia mức chi đối với từng cấp ngân sách và theo đơn vị.</p>

ST T	Tên cơ quan, đơn vị	Ý KIẾN THAM GIA	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO
		<p>6. Điều 5 (Nguồn kinh phí thực hiện), khoản 2 quy định: <i>"2. Chi thực hiện hoạt động sáng kiến</i> ... <i>c) Kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến cấp cơ sở của các cơ quan Đảng; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể, các tổ chức, các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động: Từ nguồn chi thường xuyên theo định mức của các cơ quan, đơn vị.</i> <i>c) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn sự nghiệp và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để thực hiện hoạt động sáng kiến.</i> ...". Tuy nhiên, căn cứ khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2019/TT-BTC - Khoản 2 Điều này có hai điểm c, đề nghị chỉnh sửa.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu, điều chỉnh cho phù hợp</p>
		<p>- Điểm c thứ nhất Khoản này quy định kinh phí hoạt động sáng kiến cấp cơ sở từ nguồn chi thường xuyên là chưa phù hợp theo điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2019/TT-BTC là từ nguồn ngân sách chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước; điểm c thứ hai Khoản này chưa có sự tách bạch giữa "đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên" và "đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên" là chưa phù hợp về nguồn kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến theo điểm b và điểm c khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2019/TT-BTC, vì vậy đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa.</p>	<p>-Đ ối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên quy định sử dụng từ nguồn chi thường xuyên để thực hiện hoạt động sáng kiến, đây là nguồn NSNN cấp cho đơn vị để đảm bảo hoạt động của đơn vị - Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp.</p>
2	Sở Khoa học và Công nghệ	<p>Đề nghị xem xét, quy định mức chi cho Chủ tịch Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết là 500.000đ/buổi họp theo đúng Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến (vì Chủ tịch Hội đồng chỉ có 01 người, công việc nhiều hơn và trách nhiệm nặng nề hơn).</p>	<p>Mức chi quy định tại dự thảo Nghị quyết căn cứ vào mức chi cho Chủ tịch hội đồng của các hoạt động khoa học trên địa bàn đảm bảo phù hợp với các hoạt động có tính chất tương tự.</p>
3	UBND huyện Chiêm Hóa		
		Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
4	UBND huyện Lâm Bình		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1508/UBND-TC

Chiêm Hóa, ngày 05 tháng 11 năm 2019

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo
văn bản quy phạm pháp luật

Kính gửi: Sở Tài chính

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Căn cứ Văn bản số 1497/STC-QLSN ngày 17/10/2019 của Sở Tài chính về việc đăng tải và xin ý kiến vào dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật;

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang do Sở Tài chính xây dựng. Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo văn bản, không ý kiến tham gia bổ sung.

Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa trân trọng có ý kiến. / *gđ*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính; (tham gia)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó VP HĐND&UBND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban nhân dân
huyện Chiêm Hóa
Email:
ubndchremhoa@tuyenquang.
gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Tuyên Quang
Ngày ký: 05.11.2019
15:09:37 +07:00

Nguyễn Tiến Dũng

Số: 791 /SKHCN-QLCNg

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 10 năm 2019

V/v góp ý dự thảo văn bản

Kính gửi: Sở Tài chính

Sở Khoa học và Công nghệ nhận được Văn bản số 1497/STC-QLNS ngày 17/10/2019 của Sở Tài chính về việc đăng tải và xin ý kiến vào dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật.

Sau khi nghiên cứu toàn văn dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang do Sở Tài chính chủ trì xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

1. Nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đề nghị xem xét, quy định mức chi cho Chủ tịch Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh tại Khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết là 500.000đ/buổi họp theo đúng Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến (vì Chủ tịch Hội đồng chỉ có 01 người, công việc nhiều hơn và trách nhiệm nặng nề hơn).

Trên đây là ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Sở Khoa học và Công nghệ gửi Sở Tài chính để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCNg.

GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Sở
Khoa học và
Công nghệ
Cơ quan:
Tuyên
Quang
Ngày ký:
24.10.2019
15:30:35

Đỗ Hồng Thanh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 858 /UBND-TH
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo
văn bản quy phạm pháp luật

Lâm Bình, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Sở Tài chính

Thực hiện Văn bản số 1497/STC-QLNS ngày 17/10/2019 của Sở Tài chính về việc tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cho hoạt động tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang do Sở Tài chính soạn thảo. Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình nhất trí với dự thảo nêu trên.

Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình trân trọng tham gia ý kiến. / *[Signature]*

Nơi nhận: *ry*

- Như kính gửi; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND và UBND huyện;
- Phòng Tài chính-Kế hoạch;
- Lưu: VT, CV (H. Quang)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Nguyễn Xuân Hải

